

Số: 19/2021/QĐST-DS

PB, ngày 02 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải 2. Ông Dương Viết Vĩnh.

Căn cứ vào các Điều 146, 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; NQ 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2020/TLST - DS ngày 17/7/2020.

xĐt thÊy

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung của vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Quyết định

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm S, xã KS, huyện PB, tỉnh TN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Trần Quốc H, bà Hoàng Y (Vắng mặt) – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Trần Quốc H, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1964 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993
+ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1996
ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T sinh năm 1970 (Có mặt)
Địa chỉ: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.

- *Những người làm chứng:*

+ Bà Dương Thị L, sinh năm 1947 sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.
+ Ông Nguyễn Tiến P, sinh năm 1967 sinh năm 1970 (Có mặt)
Địa chỉ: Xóm C, xã HC, huyện PB, tỉnh TN.
+ Anh Nguyễn MP, sinh năm 1979 (vắng mặt)
+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Xóm S, xã KS, huyện PB, tỉnh TN.

2. Sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền là : **300.000.000đ** (*Ba trăm triệu đồng*) giá trị ngôi nhà mà bà đã xây cho bà T trên thửa đất số 713 và 713a của hộ gia đình bà T, thuộc xóm S, xã KS, huyện PB, tỉnh TN. Bà Nguyễn Thị T được quyền quản lý, sử dụng ngôi nhà trên thửa đất 713 và 713a, thuộc xóm S, xã KS, huyện PB, tỉnh TN.

Bà Nguyễn Thị T được nhận số tiền **300.000.000đ** (*Ba trăm triệu đồng*) giá trị bồi thường ngôi nhà và giao quyền quản lý, sử dụng ngôi nhà trên cho bà Nguyễn Thị T.

Hai bên đã giao nhận đủ tiền cho nhau xong tại phiên tòa.

Cho bà Nguyễn Thị T được lưu cư tại nhà trong thời hạn 15 ngày để dọn dẹp, vận chuyển, di dời đồ đạc, thời hạn tính từ ngày 02/12/2021. Bà Nguyễn Thị T không được làm thay đổi hiện trạng ngôi nhà.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000358 ngày 07/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PB, tỉnh TN. Bà Nguyễn Thị T còn phải nộp tiếp số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) sung quỹ Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAT TN;
- VKS ND h. PB;
- Chi cục THADS h. PB;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Minh Huệ